

Bản án số: **19/2023/HS - PT**

Ngày 15 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Ngọc Trung.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Vinh và ông Ma Hồng Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Tuyết Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Vũ Hoàng G do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang và kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Họ và tên: **Vũ Hoàng G**, sinh ngày 29/11/1990 tại thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Nơi thường trú: Số 306, tổ 24, phường H, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Phòng 3401, tòa nhà Park 2, khu đô thị Ecopark, xã C, huyện Văn G, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Q và bà Lê Thị C; vợ: Mai Thị Hải N; con: Có 01 con.

* Tiền án, tiền sự: Không;

* Nhân thân: Ngày 03/5/2020 Công an phường Mai Động, thành phố Hà Nội xử phạt Vũ Hoàng G 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã nộp phạt ngày 03/5/2020 (Quyết định xử lý phi phạm hành chính số 80782).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/7/2022 đến ngày 04/11/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; (*Có mặt*).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Dũng – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Tập đoàn Hà Thành; địa chỉ: Số 60/97 đường Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17/6/2022, Vũ Hoàng G đi bộ tại khu vực công viên Hồ Thiên Nga ở khu đô thị Ecopark gần nhà thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ), qua nói chuyện với người đàn ông đó nói với G sử dụng chất ma túy (dạng viên kẹo) sẽ hưng phấn, đỡ buồn chán hơn nên G mua của người đàn ông đó 1,5 viên chất ma túy (dạng kẹo) với số tiền 450.000 đồng. Sau khi mua được ma túy G mang về nhà cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đêm ngày 03/7/2022 G lấy 0,5 viên ma túy ra sử dụng bằng hình thức uống với nước lọc, 01 viên ma túy còn lại G cất vào túi da màu nâu đen, nhãn hiệu LOUIS VUITION của G.

Hồi 13 giờ ngày 11/7/2022, G đến Cục an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao – Bộ Công an, địa chỉ số 207 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để làm việc theo giấy triệu tập của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang về kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm. Quá trình làm việc G đã tự nguyện giao nộp 01 viên ma túy cất giấu trong túi da màu nâu đen, nhãn hiệu LOUIS VUITION của G và một số đồ dùng cá nhân cho Cơ quan CSĐT Công an huyện S.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với G, kết quả (+) dương tính.

Kết luận giám định số 4860/KL-KTHS ngày 12/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: 01 viên nén màu xanh, một mặt có in chữ L, V lồng vào nhau, một mặt có in nhiều ký tự bên trong túi ni lon (của G giao nộp) là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,336g (Không phải ba ba sáu gam). 01 viên hình tròn cứng bên trong 01 gói ni lon màu đỏ xanh (của G giao nộp) không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 1,152g (Một phẩy một năm hai gam).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng G phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt: Bị cáo Vũ Hoàng G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ 13/7/2022 đến ngày 04/11/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03/3/2023 bị cáo Vũ Hoàng G có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Ngày 30/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P7 Quyết định Kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 03/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện S, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự theo hướng Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện S để điều tra, truy tố, xét xử lại theo đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang hủy bản án hình sự sơ thẩm để xét xử theo thẩm quyền. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang rút toàn bộ kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P7

Quyết định Kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 03/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện S.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm đối với kháng cáo của bị cáo:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung vụ án: Xét kháng cáo của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hoàng G 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình căn cứ cho nội dung kháng cáo của mình. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 03/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện S về phần hình phạt. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo.

Bị cáo Vũ Hoàng G bổ sung nội dung kháng cáo: Bị cáo là người quân đội, do vậy thẩm quyền xét xử thuộc về Tòa án quân sự. Trong trường hợp Hội đồng xét xử không chấp nhận thì đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại vì vi phạm thẩm quyền xét xử. Cụ thể: Theo Quyết định số 2296/QĐ-PKKQ ngày 15/6/2022 của Quân chủng Phòng không – Không quân G được phục viên từ ngày 01/8/2022 mà ngày 13/7/2022 bị cáo G phạm tội do đó G vẫn là quân nhân chuyên nghiệp. Vì vậy, thẩm quyền điều tra, truy tố, xét xử thuộc Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát Quân đội và Tòa án quân sự theo Điều 163 Bộ luật tố tụng hình sự. Đồng thời, về thẩm quyền theo lãnh thổ theo Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự quy định “Tòa án có thẩm quyền xét xử vụ án hình sự là Tòa án nơi tội phạm được thực hiện”. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S đã có công văn và biên bản làm việc trao đổi về thẩm quyền nhưng không đúng với quy định tại Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài ra, đề nghị HĐXX xem xét ý kiến của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Ngày 11/7/2022 bị cáo G đã tự nguyện giao nộp ma túy là hành vi tự thú. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo G hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo G là một quân nhân tốt, có nhiều thành tích tốt trong công tác. Quyết định 152/QĐ-NM được tặng thưởng Giấy khen, Quyết định số 149/QĐ-NM ngày 05/11/2018 về việc khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua Quyết thắng năm 2018, trong đó có bị cáo Vũ Hoàng G. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập, công tác” theo quy định tại

điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố mẹ đều là người có công với cách mạng và được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương. Gồm Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất số 249 ngày 05/3/2008 đối với ông Vũ Quang, Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba số 695 ngày 12/5/2011 đối với bà Lê Thị Châm; Huy chương quân kỳ quyết thắng số 168 ngày 10/02/2011 đối với ông Vũ Quang, Huy chương quân kỳ quyết thắng số 2198 ngày 31/10/2017 đối với bà Lê Thị Châm. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Cha, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng” theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo nhất trí với tranh luận của người bào chữa. Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo của bị cáo; Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, biên bản giao nhận tài liệu đồ vật, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ ngày 11/7/2022, tại trụ sở Cục an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao – Bộ Công an, địa chỉ số 207 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Bị cáo Vũ Hoàng G có hành vi tàng trữ trái phép 0,336g (Không phẩy ba ba sáu gam) ma túy loại MDMA, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Đối với việc rút kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tại phiên tòa là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Xét các nội dung kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không kêu oan mà cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là không đúng thẩm quyền, bị cáo là quân nhân mà bị Tòa án dân sự xử là không đúng, đồng thời bị cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo. Người bào chữa cho bị cáo lập luận bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Người phạm tội tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố mẹ được tặng thưởng nhiều huân huy chương. Cấp sơ thẩm xét xử sai về thẩm quyền, bị cáo là quân nhân và quyết định phục viên

của bị cáo có hiệu lực từ ngày 01/8/2022, thời điểm bị cáo tàng trữ ma túy bị cáo vẫn là quân nhân, đồng thời hành vi tàng trữ của bị cáo bị phát hiện tại quận Thanh Xuân – thành phố Hà Nội nên cơ quan công an S điều tra là không đúng quy định, điều này đã được nêu trong quyết định kháng nghị của VKS tỉnh Tuyên Quang.

Đối với nội dung kháng cáo đề nghị hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 03/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện S do trái thẩm quyền theo lãnh thổ. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại Công văn số 2544 ngày 12/7/2022 của Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội có đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện S tiếp tục thụ lý điều tra vụ án Vũ Hoàng G, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy để tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật. Quá trình truy tố bị cáo Vũ Hoàng G, Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã tiến hành làm việc với VKSND Quận Thanh Xuân và TAND quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Kết quả: Nhất trí để VKSND huyện S truy tố vụ án Vũ Hoàng G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân huyện S để xét xử theo quy định của pháp luật.

Đối với nội dung kháng cáo cho rằng bị cáo là quân nhân, thẩm quyền thuộc về cơ quan điều tra, viện kiểm sát, Tòa án quân sự: Ngày 29/6/2022 bị cáo được trao quyết định số 2296, do vậy theo quy định tại thông tư 01/2005 thì thời điểm bị cáo được trao quyết định được xác định là bị cáo thôi phục vụ trong quân ngũ, hơn nữa đại diện nhà máy, đại diện quân chủng phòng không không quân xác định bị cáo không còn là quân nhân của nhà máy, của quân chủng phòng không không quân, do vậy không thuộc thẩm quyền của cơ quan điều tra quân sự.

Đối với nội dung kháng cáo cho rằng bị cáo tự thú hành vi tự giao nộp viên ma túy: HĐXX thấy rằng, bị cáo tự giao nộp nhưng khi bị yêu cầu xuất trình, do vậy không có căn cứ chấp nhận ý kiến này của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo.

Do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Việc cơ quan điều tra, truy tố, xét xử cấp sơ thẩm đã tiến hành khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Vũ Hoàng G khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại quận Thanh Xuân – TP Hà Nội và hành vi bị phát hiện tại trụ sở Cục an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao – Bộ Công an, địa chỉ số 207 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội là không đúng thẩm quyền theo lãnh thổ được quy định tại các điều 163 và điều 269 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy về tội danh, về mức hình phạt về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã được tòa án cấp sơ thẩm áp dụng, xét xử phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, việc có sai sót về thẩm quyền nhưng không làm thay đổi bản chất vụ án, cũng không làm tăng nặng hay giảm nhẹ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, việc hủy bản án để điều tra xét xử lại sẽ làm tốn kém thời gian, chi phí cho các cơ quan tiến hành tố tụng, đồng thời không làm thay đổi nội dung, không làm thay đổi bản chất vụ án; Do đó, không cần thiết phải hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thẩm quyền. Tuy nhiên, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện S rút kinh nghiệm.

[4] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình tình tiết, chứng cứ mới cho các nội dung kháng cáo, do đó không có căn cứ xem xét nội dung kháng cáo, cần giữ

nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Hoàng G, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt như sau:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng G 01 (một) năm 03 (ba) tháng về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ 13/7/2022 đến ngày 04/11/2022.

- Về án phí: Bị cáo Vũ Hoàng G phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (15/6/2023)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện S;
- VKSND huyện S;
- CQCSĐT Công an huyện S;
- Chi cục THA huyện S;
- Bị cáo; Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ma Ngọc Trung

